TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN SƠN** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**
Số: **72**/2025/QĐST-HNGĐ	*Yên Sơn, ngày 08 tháng 4 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 67/2025/TLST- HNGĐ ngày 26 tháng 3 năm 2025, giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh **Trần Văn T**, sinh năm 1982

Địa chỉ: Thôn L, xã L, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang.

- *Bị đơn*: Chị **Đặng Thị D,** sinh năm 1988

Địa chỉ: Thôn L, xã L, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang**.**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 3 năm 2025;

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 3 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Trần Văn T và chị Đặng Thị D (*Giấy chứng nhận kết hôn số 11, quyển số 1 ngày 12/4/2007 tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang*).

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Anh Trần Văn T và chị Đặng Thị D đều xác nhận có 02 con chung là cháu cháu Trần Hải Đ, sinh ngày 12/02/2013 và cháu Trần Huyền D1, sinh ngày 28/9/2023.

Anh chị thống nhất thỏa thuận: Giao con chung là cháu Trần Hải Đ, sinh ngày 12/02/2013 cho anh Trần Văn T là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Giao con chung là cháu Trần Huyền D1, sinh ngày 28/9/2023 cho chị Đặng Thị D là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Hai bên không

phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- *Về đất đai, tài sản chung:* Anh Trần Văn T và chị Đặng Thị D đều xác định anh chị tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về công nợ chung:* Anh Trần Văn T và chị Đặng Thị D đều xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Anh Trần Văn T tự nguyện chịu án phí ly hôn sơ thẩm, số tiền là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002329 ngày 26/3/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang, trả lại cho anh Trần Văn T số tiền tạm ứng án phí còn lại là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Chị Đặng Thị D không phải chịu án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Yên Sơn;
- Chi cục THADS huyện Yên Sơn;
- UBND xã Lực Hành, huyện Yên Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Quan Thị Thu Trang